

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 04-9-2020
V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sáng
2. Ông Nguyễn Tiến Thát

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Tứ – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh **Tường Duy T**, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26 tháng 5 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị A trình bày:

Chị A và anh T đã được giải quyết tại bản án số 10/2018/HNGĐ –PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Chị A và anh T đã được công nhận thuận tình ly hôn, về con chung: Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là

Tường Duy A, sinh ngày 20/6/2013. Giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường V, sinh ngày 22/4/2011.

Kể từ khi ly hôn đến nay, anh T không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tường V mà để cho mẹ đẻ của anh T là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 trực tiếp nuôi dưỡng, bản thân anh T là lao động tự do, cuộc sống không ổn định, mẹ đẻ của anh T đã trên 60 tuổi, hết tuổi lao động. Điều kiện nuôi dưỡng cháu Tường V không có. Hiện nay chị có nhà cửa, đất đai, chị có cửa hàng Hoa kinh doanh, có thu nhập ổn định tại khu 8, xã Đ, huyện H.

Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Tường V như: ăn, ở, học tập và sinh hoạt cho cháu Tường V. Chị yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con chung sau ly hôn của cháu Tường V từ anh Tường Duy T sang chị trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị A vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn là anh Tường Duy T đã được tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã Đ: Sau khi ly hôn giữa chị A và anh T, cháu Tường V ở cùng bà Nguyễn Thị T, bà T là mẹ đẻ của anh T. Anh T thường xuyên không có mặt tại địa phương, bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi, cuộc sống có nhiều khó khăn. Bản thân cháu Tường V không có sự quan tâm chăm sóc của cả bố và mẹ đẻ. Hoàn cảnh của cháu Tường V rất khó khăn, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ và trẻ em theo quy định của pháp luật. Anh T có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng chưa có nhà riêng.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Những người tham gia tố tụng dân sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị A về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường V, sinh ngày 22/4/2011. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Tường Duy T phải chịu án phí Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn sơ thẩm. Tuy nhiên chị A tự nguyện nộp án phí sơ thẩm thay cho anh T nên anh T không phải nộp án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Phiên tòa lần thứ nhất ngày 18/8/2020, bị đơn là anh Tường Duy T đã được triệu tập, tổng đạt hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là anh Tường Duy T đã được tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị A vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân và gia đình giữa chị A và anh T đã được giải quyết tại bản án số 10/2018/HNGĐ –PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Chị A và anh T đã được công nhận thuận tình ly hôn, về con chung: Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường Duy A, sinh ngày 20/6/2013. Giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường V, sinh ngày 22/4/2011. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cản.

Tuy nhiên ngay từ khi Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình, chị A đã có nguyện vọng xin nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyện vọng của cháu Tường V khi cháu đủ 07 tuổi là cháu muốn ở với mẹ, cháu nhớ mẹ và nhớ em. Khi có bà nội bên cạnh thì cháu lại trình bày là muốn ở với bà và bố. Nhưng thực tế anh T đi làm ăn, không trực tiếp nuôi con mà nhờ mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954 là người cao tuổi nuôi dưỡng cháu Tường V. Anh T thỉnh thoảng mới về thăm con. Đồng thời anh T và bà T còn ngăn cản chị A thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu Tường V. Xét thấy nếu để tình trạng như vậy thì không đảm bảo quyền lợi cho cháu Tường V.

Chị A cương quyết xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ đối với anh T nhiều lần về để Tòa án tiến hành hòa giải và phân tích về quyền, nghĩa vụ đối với con chung nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, nhiều lần Tòa án trực tiếp về địa phương và nơi cư trú của anh T nhưng anh T đều vắng mặt tại nơi cư trú. Chị A có mặt tại địa phương, có nhà ở, quyền sử dụng đất ở ổn định, có việc làm, thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Tường V.

Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị A về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường V, sinh ngày 22/4/2011.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị A không yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Đồng thời chị A cũng cần tạo điều kiện cho cháu Tường V thường xuyên đến thăm bà nội là bà Nguyễn Thị T, luôn luôn nhắc nhở cháu có nghĩa vụ kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng bà nội, tạo điều kiện để bà Nguyễn Thị T được thăm cháu Tường V. Bà T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương tốt cho con cháu. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954, là người cao tuổi, bà là người giúp đỡ cho chị A và anh T trong việc chăm sóc cháu Tường V từ nhỏ nên có nhiều kỷ niệm và tình cảm đặc biệt giữa bà và cháu Tường V. Chỗ ở của chị Nguyễn Thị A ở cùng khu và rất gần với chỗ ở hiện nay của bà Nguyễn Thị T nên thuận tiện cho việc đi lại.

[5]Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016. Do yêu cầu của chị A được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con say khi ly hôn sơ thẩm. Tuy nhiên chị A tự nguyện nộp án phí sơ thẩm thay cho anh T nên anh T không phải nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị A về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tường V, sinh ngày 22/4/2011.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Xác nhận chị A đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002319 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP, KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đình Chi